

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON (LỚP NHÀ TRẺ)
Thực hiện từ ngày 07/09/2026 đến ngày 02/10/2026

Lĩnh vực phát triển thể chất

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			
1	MT1: Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp	- Hô hấp : Hít vào Thở ra -Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau + Lưng bụng lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang, ngồi xổm đứng lên bật tại chỗ + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Co duỗi chân	- Thể dục buổi sáng - Bài tập phát triển chung
2	MT2: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay	+ Chạy theo hướng thẳng . +Chạy theo đường dích dắc. + Đi trong đường hẹp. + Đi theo đường dích dắc. + Xếp hàng ngay ngắn.	Hoạt động học Tập xếp hàng
3	MT5: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	+ Bò theo đường thẳng. + Bò theo đường dích dắc. + Bước sang trái,phải. +Bước lên phía trước,sang ngang. + Trườn về phía trước.	Hoạt động học -Bước lên phía trước, bước sang ngang -Bò trong đường thẳng -Trườn về phía trước .
4	MT10: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu	Hoạt động mọi

		ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định; Vứt rác vào thùng rác. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	lúc mọi nơi
	Lĩnh vực phát triển nhận thức		
5	MT 16: Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Bắt trước hành động quen thuộc của người gần gũi. - Đồ chơi ở lớp bé (búp bê, xâu vòng....) - Đồ chơi ngoài trời (cầu trượt, thang leo). - Một số đồ dùng ăn uống (bát, thìa, cốc,) - Một số đồ dùng cá nhân (khăn mặt, bàn chải đánh răng) - Trẻ nghe, xem hình ảnh về trường, lớp mầm non.	Hoạt động học Trường học của bé Lớp học nhà trẻ của bé Làm quen đồ chơi trong lớp
6	MT 17: Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên của cô giáo, các bạn của bé - Tên và những công việc của những người thân gần gũi trong gia đình bé.	Hoạt động học Hoạt động mọi lúc mọi nơi
7	MT 20: Trẻ chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu	- Nhận biết màu đỏ, vàng, xanh. - Chỉ và nói tên đúng đồ vật có màu sắc theo yêu cầu.	Hoạt động học Làm quen với màu đỏ (thứ 3 nhánh 4 Làm quen với màu xanh.
8	MT 38: Nói được tên trường, lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	Hoạt động học

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ – giao tiếp			
9	MT 22: Thực hiện được nhiệm vụ từ 2 đến 3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói: VD: Cất đồ chơi sau chơi, bê ghế, vứt rác vào thùng rác - Nghe và nói được những lời nói, những câu đơn giản	Hoạt động học
10	MT 25: Phát âm rõ tiếng	- Phát âm các âm khác nhau - Phát âm rõ tiếng theo hướng dẫn của cô.	Hoạt động học
11	MT 26: Đọc được bài thơ ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe bài thơ, đồng dao, ca dao, câu đố, bài hát và truyện ngắn. Đọc đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 – 4 tiếng.	Hoạt động học -Thơ: Bạn mới Nghe kể chuyện: -Mèo hoa đi học -Thơ: Giúp Bạn -Thơ: Giờ chơi
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ			
12	MT31: Thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình. - Rèn kỹ năng cất dép,ba lô,đồ chơi đúng nơi quy định theo sự hướng dẫn của cô.	Hoạt động học -Rèn kỹ năng cất dép -Rèn kỹ năng: cất balô. -Rèn kỹ năng Cất đồ chơi đúng nơi quy định
13	MT 32 : Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	- Gắn gũi, mạnh dạn giao tiếp với cô và các bạn - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp : xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ dạ”, “ vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn, không dành đồ chơi với bạn. - Rèn thói quen đi vệ sinh đúng cách theo sự hướng dẫn của cô.	Hoạt động học -Tập đi vệ sinh đúng cách với sự giúp đỡ của cô giáo Hoạt động mọi lúc mọi nơi
14	MT38: Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với	Hoạt động với đồ vật

		bạn.	
15	MT 40: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, hát theo nhạc. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Tập vận động đơn giản theo nhạc.	Hoạt động học Làm quen bài hát: Trường cháu là trường mầm non.
16	MT41: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Tập cầm bút, màu sáp. - Di màu, chơi với màu sáp. - Vẽ nét nguệch ngoạc với sáp màu.	Hoạt động học Hoạt động với đồ vật -Làm quen với màu sáp

Chủ đề : Trường Mầm Non có 16 mục tiêu

MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường vật chất:

a, Môi trường cho trẻ hoạt động trong phòng nhóm/lớp

- Có các đồ dùng, đồ chơi đa dạng có màu sắc sặc sỡ, hình dạng phong phú, hấp dẫn, phát ra tiếng kêu và có thể di chuyển được.
- Sắp xếp, bố trí đồ vật an toàn, hợp lý, đảm bảo thẩm mỹ và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo yêu cầu quy định.
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt có tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào hoạt động, đồng thời thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.
- Có khu vực chơi thao tác vai, chơi với đất nặn, bút vẽ.

b) Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp với độ tuổi nhà trẻ và sắp xếp ở khu vực gần phòng nhóm/lớp.
- Có vườn cây, bồn hoa, cây cảnh, khu vực nuôi các con vật.

1.2. Môi trường xã hội

Môi trường chăm sóc, giáo dục trong trường đảm bảo an toàn về mặt tâm lý, tạo thuận lợi giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

**TỔ TRƯỞNG, TỔ PHÓ
CHUYÊN MÔN**

**Đắk Wil ngày 03 tháng 09 năm 2026
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
DUYỆT**



Nông Thị Điệp

Lê Thị Quyên



Nguyễn Thị Hồng